**---------------------------------------------**

**Bài 04: HẠT TÁO ĐÃ NẢY MẦM (3 tiết)**

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU TÌNH CẢM, CẢM XÚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Nhận diện và tìm ý cho bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.

- Nói được về ý nghĩa của việc làm trong tranh.

- Phát triển kĩ năng viết qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: sử dụng kĩ năng viết văn vào cuộc sống thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác cùng bạn, qua đó nâng cao kĩ năng nói và nghe trong thảo luận nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, giáo dục HS thể hiện tình cảm của mình với người thân bằng những việc làm cụ thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV cho HS nghe bài hát “Cho con” của Phạm Trọng Cầu để khởi động bài học.+ Đố các em bài hát nói về điều gì?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS nghe.+ Bài hát thể hiện tình cảm của cha mẹ dành cho con cái. Cha mẹ sẽ làm tất cả vì con thân yêu.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá**- Mục tiêu:+ Nhận diện được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc và cấu tạo bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.+ Phát triển kĩ năng viết qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Tìm hiểu đề bài****-** GV mời một học sinh đọc đề bài. - GV và HS cùng trao đổi để tìm hiểu đề bài.+ Đề bài yêu cầu viết bài văn thuộc thể loại nào? + Đối tượng chính trong đoạn văn là ai? **2.2. Nhận diện đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc****Bài 1:**- GV mời 1 học sinh đọc yêu cầu bài tập 1. - GV mời HS làm việc theo nhóm 4, thực hiện yêu cầu:a. Câu văn mở đầu khẳng định điều gì?b. Tìm việc làm:- Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của bố đối với bạn nhỏ.- Nói lên tình cảm của bạn nhỏ đối với bố.c. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?- GV cùng HS nhận xét kết quả.- GV nhận xét, tuyên dương.**2.3. Rút ra ghi nhớ về cấu tạo đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc**- Tổ chức cho HSthảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi:- Theo em, đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết thưởng gồm những phần nào? Mỗi phần có nhiệm vụ gì?=> GV rút ra cấu tạo của đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc. | - 1 HS đọc đề bài, lớp lắng nghe.- HS lắng nghe một số câu hỏi và trao đổi nhóm đôi để phân tích đề bài.+ Thẻ loại nêu tình cảm, cảm xúc.+ …em và một người gần gũi, thân thiết.- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.- HS xác định yêu cầu của BT 1, đọc đoạn văn.- HS thảo luận theo nhóm 4.- Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.+ Câu văn mở đầu đoạn văn giới thiệu bố là người gần gũi nhất với bạn nhỏ.+…thường đọc truyện cho bạn nhỏ nghe, cùng vẽ tranh, xếp hình, cuối tuần đưa đi chơi, tặng chuông gió,...-…tự tay làm quà, làm thiệp tặng bố, mong bố luôn mạnh khỏe,...-… nói về tình cảm và ước mong của bạn nhỏ đối với bố.- Các nhóm khác nhận xét, góp ý.- Các nhóm lắng nghe, rút kinh nghiệm. - HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.- Đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc thường có:+ Câu mở đầu: Giới thiệu người gần gũi, thân thiết.+ Các câu tiếp theo:\* Kể lời nói, việc làm,... thể hiện sự gần gũi, thân thiết.\* Nêu tình cảm, cảm xúc với người gần gũi, thân thiết.- HS lắng nghe, rút ghi nhớ.- 1 – 2 HS đọc lại ghi nhớ.  |
| **3. Luyện tập**- Mục tiêu:+ HS tìm được ý cho bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.+ Phát triển kĩ năng viết qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **Tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc****Bài 2:**- GV mời 1 học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.**-** GọiHS nêu yêu cầu của BT 2.- Gọi HS đọc các gợi ý.- Gợi ý: chia sẻ trong nhóm đôi, ghi chép vắn tắt những nội dung chính theo gợi ý: + Xác định đối tượng cần nêu tình cảm, cảm xúc.+ Nêu nội dung, diễn biến của hoạt động thể hiện tình cảm, cảm xúc+ Nêu kết thúc/ kết quả.- GV cùng HS nhận xét.- GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.- BT2 yêu cầu: Chia sẻ với bạn tình cảm, cảm xúc của em với một người gần gũi, thân thiết. - HS đọc các gợi ý.- HS chia sẻ trong nhóm đôi, ghi chép vắn tắt những nội dung chính theo gợi ý. - 1, 2 HS chia sẻ trước lớp.- HS nghe bạn, GV nhận xét, đánh giá.  |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Nói được về ý nghĩa của việc làm trong tranh.+ Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Hiểu được ý nghĩa, giá trị của việc thể hiện tình cảm của mình với người thân và tự rèn luyện mỗi ngày.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **Vận dụng**- Gọi HS đọc yêu cầu của hoạt động.**Trò chơi Đôi bạn hiểu ý**- Gv hướng dẫn: Quan sát tranh, nói về việc làm và kết quả, ý nghĩa việc làm của các bạn HS và người làm vườn.- GV cùng HS nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét tiết học và dặn dò. | - HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Nói ý nghĩa của việc làm trong các bức tranh.*- HS quan sát tranh cùng nhau trao đổi, chia sẻ theo nhóm đôi.- 1, 2 nhóm HS nói trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |